

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC HÓA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 14-4-2023

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC HÓA, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Hiệp

Bà Lý Thị Diễm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 33/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023, về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Tô Thị N H, sinh năm 1999

Địa chỉ: Phường 1, thị xã K, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Đ H, sinh năm 1997

Địa chỉ: xã B, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

Hiện đang chấp hành án tại Phân trại số 01 – Trại giam Thạnh Hòa

Địa chỉ: Ấp 2, xã Thủy Tây, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

Bà Tô Thị N H và ông Nguyễn Đ H vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn bà Tô Thị N H trình bày:* Bà H và ông L tự nguyện chung sống với nhau từ 2016, đến năm 2019 có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có với nhau 01 con

chung tên Nguyễn Đ A, sinh ngày 23-12-2017. Quá trình chung sống hạnh phúc được vài tháng, sau khi sinh con thì ông L bắt đầu ăn chơi, sử dụng ma túy, không lo làm ăn, chăm sóc cho gia đình. Đến năm 2019, sau khi đăng ký kết hôn vài tháng thì mâu thuẫn giữa hai bên trầm trọng hơn nên bà H và ông L đã ly thân cho đến nay, khi ly thân thì con chung sống với bà H. Sau đó ông L phạm tội và phải chấp hành án đến thời điểm hiện tại.

Nay bà H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ được nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Về hôn nhân: Bà H yêu cầu được ly hôn với ông L.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Đ A, sinh ngày 23-12-2017, khi ly hôn bà H yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà H trình bày không có.

- *Tại biên bản lấy lời khai của đương sự, bị đơn ông Nguyễn Đ H trình bày:* Đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của bà H, đồng ý ly hôn với bà H, đồng ý giao con chung cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng, ông L không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Ông L trình bày không có.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 5, Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 19, 51, 53, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H đối với ông L. Đề nghị áp dụng Điều 5, Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 69, 70, 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của bà H về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, bà H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đ A, sinh ngày 23-12-2017, con chung đang sống với bà H. Ông L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Bà Tô Thị N H và ông Nguyễn Đ H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân Phường 1, thị xã K, tỉnh Long An vào ngày 01-4-2019 nên quan hệ hôn nhân giữa bà Tô Thị N H và ông Nguyễn Đ H là hợp pháp.

Nguyên đơn bà Tô Thị N H khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Nguyễn Đ H cư trú tại xã B, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp ly hôn” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt tất cả các đương sự:

Xét thấy bà Tô Thị N H và ông Nguyễn Đ H vắng mặt nhưng đều có đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn bà Tô Thị N H và bị đơn ông Nguyễn Đ H.

[3] Về hôn nhân:

Đến thời điểm mở phiên tòa, bà H không có ý kiến thay đổi, rút lại yêu cầu ly hôn đối với ông L. Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 28-3-2023, ông L đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của bà H, đồng ý ly hôn với bà H. Như vậy căn cứ Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa bà H và ông L đã trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không còn khả năng đoàn tụ nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung:

Bà H và ông L có 01 con chung tên Nguyễn Đ A, sinh ngày 23-12-2017. Bà H yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 28-3-2023, ông L đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của bà H, đồng ý giao con chung cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thống nhất của các đương sự, giao con chung cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng là đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của con chung theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Bà H không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Bà H và ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về nợ chung: Bà H và ông L trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Nguyên đơn bà Tô Thị N H phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Đ H không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Tô Thị N H đối với ông Nguyễn Đ H.

1.1 Về hôn nhân: Cho bà Tô Thị N H ly hôn ông Nguyễn Đ H.

1.2 Về con chung: Giao con chung Nguyễn Đ A, sinh ngày 23-12-2017 cho bà Tô Thị N H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Về án phí: Bà Tô Thị N H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010610 ngày 20 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Tô Thị N H và ông Nguyễn Đ H có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mộc Hóa;
- Cơ quan đã đăng ký kết hôn;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Minh Trọng

